

# THỰC HIỆN XÂY DỰNG TÀI LIỆU TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH DU LỊCH THEO CHUẨN ĐẦU RA CHO SINH VIÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW

NGUYỄN THỊ ÂN

Email: [nguyenan.0378@gmail.com](mailto:nguyenan.0378@gmail.com)

Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

## IMPLEMENTATION OF DEVELOPING ENGLISH TEACHING MATERIALS FOR TOURISM PURPOSE TO MEET THE OUTCOME REQUIREMENTS FOR STUDENTS AT THE NATIONAL UNIVERSITY OF ART EDUCATION

### TÓM TẮT ↔ ABSTRACT

Môn Tiếng Anh chuyên ngành Du lịch đóng vai trò thiết yếu trong các hoạt động tạo việc làm, giúp nâng cao thu nhập cho người dân, sinh viên và góp phần từng bước vào sự tăng trưởng và phát triển kinh tế của nhiều tỉnh thành ở Việt Nam. Việc nghiên cứu, xây dựng tài liệu môn tiếng Anh chuyên ngành cho ngành du lịch là một phần của kết quả dạy và học ngôn ngữ nhưng việc triển khai nó vẫn chưa được thực hiện ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW. Vì vậy, việc thực hiện xây dựng tài liệu TACN du lịch theo chuẩn đầu ra cho sinh viên ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW phải dựa vào đề cương môn học và tình hình thực tế của Nhà trường để xây dựng được một tài liệu phù hợp với chuyên ngành, giúp người học có được các kỹ năng tiếng Anh đạt chuẩn đầu ra.

**Từ khóa:** Chuẩn đầu ra, tiếng Anh chuyên ngành, Tài liệu, Du lịch

#### 1. Mở đầu

Trên thế giới, du lịch được xem là một trong những ngành kinh tế hàng đầu, phát triển với tốc độ cao, thu hút sự quan tâm của nhiều quốc gia vì những lợi ích to lớn về kinh tế - xã hội mà nó đem lại. Điều này càng thể hiện rõ hơn trước xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa với hội nhập quốc tế hiện nay. Với sự tăng trưởng liên tục trong nhiều thập kỷ qua, du lịch đã khẳng định là một trong những ngành kinh tế dịch vụ phát triển nhanh nhất và lớn nhất trên bình diện thế giới, góp phần vào sự phát triển và thịnh vượng của các quốc gia.

Quá trình đổi mới giáo dục và đào tạo ở nước ta đã và đang đặt ra những yêu cầu mới về xây dựng chương trình đào tạo ở các bậc học đáp ứng yêu cầu về chuẩn đầu ra. Đổi mới giáo dục hướng đến hình thành những giá trị về phẩm chất và năng lực cho người học. Nghiên cứu, xây dựng tài liệu giảng dạy TACN du lịch đáp ứng chuẩn đầu ra là đáp ứng những yêu

English for Tourism Purpose subject plays an essential role in job creation activities, helps to increase the people's income and the students'. It contributes progressively to the growth and economic development of many provinces in Viet Nam. Researching and developing English for Tourism Purpose subject is a part of language teaching and learning outcome, but its implementation hasn't been built yet at the National University of Art Education. Therefore, the implementation of developing English teaching materials for tourism purpose must be based on the subject's outline and the actual situation of the University to build a suitable document with a major, helping learners acquire English skills that meet the outcome requirements.

**Keywords:** Outcome standards; ESP, Material, Tourism

cầu về phẩm chất và năng lực của sinh viên khi tốt nghiệp theo các tiêu chí về kiến thức, kỹ năng, thái độ, vị trí công tác và khả năng học tập tiếp để nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp.

#### 2. Nội dung nghiên cứu

##### 2.1. Khái quát về tài liệu giảng dạy TACN trong giai đoạn 2009 đến nay

Trong suốt gần 2 thập kỷ qua, chương trình đào tạo TACN tại NUAE đã có nhiều thay đổi nhằm đáp ứng các mục tiêu và chiến lược đào tạo theo từng giai đoạn của trường. Chương trình đào tạo tiếng Anh gồm 2 giai đoạn: (i) Giai đoạn 1: Tiếng Anh cơ bản (GE); (ii) Giai đoạn 2: Tiếng Anh chuyên ngành (ESP).

Mục tiêu của chương trình giai đoạn 1 là giúp sinh viên làm quen với tiếng Anh được sử dụng trong môi trường giáo dục. Tổng thời lượng cho giai đoạn này là 165 tiết và được chia thành 03 học kỳ. Giáo trình

## EDUCATION

chính được sử dụng để giảng dạy là Lifelines. Ở giai đoạn 2 SV được học các chương trình tiếng Anh chuyên ngành phù hợp với từng chuyên ngành đào tạo của Nhà trường. Các chương trình này có chuyên ngành có thời lượng là 45 tiết và có chuyên ngành có thời lượng là 60 tiết và được giảng dạy ở 2 học kỳ của năm học thứ 3.

**Bảng 1.1: Tài liệu giảng dạy TACN trong giai đoạn 2009-2012**

Stt	Tác giả	VẮT	TDTT
1	Nguyễn Trãi	38	13
2	Nguyễn Đình Mĩ	5	1
3	Nguyễn Trục	3	3
4	Nguyễn Như Đổ	5	1
5	Lê Thiều Dĩnh	2	6
	<b>Tổng</b>	<b>53</b>	<b>24</b>

Nhìn vào bảng 1.3 cho thấy tất cả các tài liệu giảng dạy cho chương trình đào tạo TACN đều được xây dựng do tập thể bộ môn biên soạn. Việc tự xây dựng nội dung TACN đều cứ theo đề cương chi tiết đã được phê duyệt với nhà trường từ năm 2010 với chuyên ngành TKĐH, SPAN, SPMT, TKTT, QLVH với 10 chủ đề cho 45 tiết học. TACN TKĐH với 9 chủ đề cho 60 tiết học theo niên chế. Năm 2012, tổ ngoại ngữ có 04 giảng viên giảng dạy tiếng Anh nên việc xây dựng với 02 chuyên ngành SPAN, SPMT, TKĐH được phân cho 04 giảng viên giảng dạy tiếng Anh biên soạn theo từng chủ đề trong đề cương chi tiết và thiết kế các dạng bài tập theo tổ chuyên môn của bộ môn ngoại ngữ thống nhất. Các tài liệu được tập thể bộ môn biên soạn và đưa vào giảng dạy cho đến nay.

**Bảng 1.4: Tài liệu giảng dạy TACN từ năm 2014 đến nay**

TT	Tên môn học	Tên tác giả	Giờ dạy	Năm
1	Tiếng Anh chuyên ngành TKTT	Tập thể GV BM biên soạn	30	2012
2	Tiếng Anh chuyên ngành QLVH	Tập thể GV BM biên soạn	30	2012
3	Tiếng Anh chuyên ngành SPAN	Tập thể GV BM biên soạn	30	2012
4	Tiếng Anh chuyên ngành SPMT	Tập thể GV BM biên soạn	30	2012
5	Tiếng Anh chuyên ngành TKĐH	Tập thể GV BM biên soạn	30	2012
6	Tiếng Anh chuyên ngành DVK ĐA	Tập thể GV BM biên soạn	30	2019
7	Tiếng Anh chuyên ngành CTXH		60	
8	Tiếng Anh chuyên ngành Du lịch		60	

Năm 2014, Tổ bộ môn ngoại ngữ được thành lập thành Trung Tâm Ngoại ngữ thuộc NUAЕ. Tuy nhiên, NUAЕ đào tạo theo tín chỉ, toàn bộ chương trình đào tạo của Nhà trường chuyển đổi sang học từ niên chế sang tín chỉ, số giờ tiếng Anh cơ bản đưa về dạy thành 2 kỳ có số giờ học tín chỉ là 135 giờ và TACN cũng đã bị giảm số giờ dạy tín chỉ. Hơn nữa, các chương trình TACN đưa vào khung chương trình là 02 tín chỉ tương đương 30 giờ học theo tín chỉ. Tất cả tài liệu giảng dạy TACN chủ yếu được trường đơn

vị (chưa dạy, chưa biên soạn TACN) phân cho một số GV (chưa dạy, chưa biên soạn TACN) điều chỉnh, từ đề cương và một số các chủ đề bị điều chỉnh và chỉnh sửa theo ý GV không thông qua bất kỳ cuộc họp nào (họp bộ môn chuyên môn, không được hội đồng khoa học duyệt). Các tài liệu hiện dùng tại Nhà trường với môn TACN thường là 1 kỹ năng đọc hiểu. Như vậy, Tài liệu khó đảm bảo được nội dung các chuyên ngành, nội dung giảng dạy cũng như công tác kiểm tra đánh giá khó có thể bao quát và thực hiện tốt.

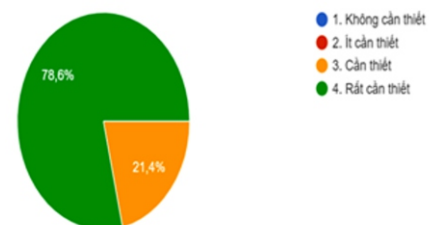
### 2.2. Thực trạng xây dựng đề cương chi tiết môn tiếng Anh chuyên ngành

Để tìm hiểu thực trạng xây dựng đề cương chi tiết môn tiếng Anh chuyên ngành nhóm nghiên cứu vừa tiến hành phỏng vấn vừa tiến hành đối tượng khảo sát trực tuyến 14 CB, GV bao gồm; 01 CB phòng đào tạo; 01 CB phòng khảo thí; 04 GV khoa VHNT giảng dạy chuyên ngành du lịch và 8 GVTA cho kết quả như sau; GVTA hiện đang giảng dạy tại đơn vị Nhà trường với kết quả; có 01 GV cho rằng cần đi 4 bước để xây dựng như; bước 1. Tham khảo đề cương chương trình; bước 2. Tìm hiểu thực tế nhu cầu, nội dung thực tế ngành; bước 3. Xây dựng đề cương và bước 4. Xin ý kiến phản hồi chuyên môn thực tế ngành; ý kiến của một số GV cho rằng cần nắm được nội dung các đề mục kiến thức, thời lượng dạy học; Xin ý kiến của khoa chuyên ngành và tổ chuyên môn; Đưa ra các phân phác thảo và làm đề cương chi tiết; Nghiên cứu nội dung và thực tiễn, xây dựng theo form hiện nay; Theo quy trình; Nghiên cứu khoa học và thực tiễn; Thông thạo từ bộ môn, tiến hành xây dựng và một số GV không có ý kiến cho nội dung này. Tuy nhiên, khi được phỏng vấn có GV cho rằng GV khi xây dựng đề cương chỉ cần theo mẫu của Nhà trường và có GV ý kiến chưa xây dựng đề cương mới môn học nên chưa hiểu được quy trình tiến hành xây dựng đề cương môn học cho một ngành học. Như vậy, có thể để xây dựng đề cương môn học cho một ngành học, lãnh đạo đơn vị có trách nhiệm thực hiện đúng quy trình xây dựng đề cương của Nhà trường theo từng bước tiến hành cho nhóm xây dựng nắm được quy trình xây dựng.

#### Biểu đồ 1.1. Kết quả đánh giá đề cương môn học tiếng Anh chuyên ngành

1. Khi xây dựng tài liệu giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành các thầy / cô cho biết vai trò đề cương chi tiết môn học được đánh giá theo mức độ từ 1 đến 4

14 câu trả lời



## EDUCATION

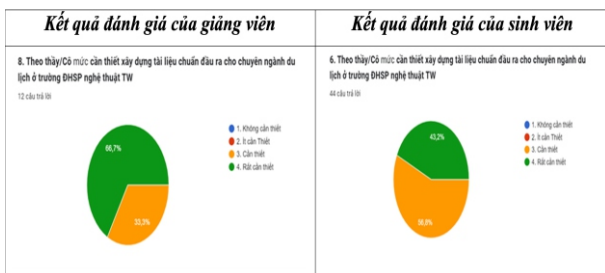
Kết quả đánh giá của GV là 78,6% rất cần thiết và 21,4 % cần thiết khi xây dựng tài liệu giảng dạy TACN nhóm GV được giao nhiệm vụ xây dựng đều phải căn cứ vào đề cương chi tiết môn học.

Như vậy, từ kết quả đánh giá thực trạng xây dựng đề cương chi tiết môn tiếng Anh chuyên ngành trên đối với môn học TACN cần thực hiện đúng quy trình xây dựng đề cương nhiệm vụ của tổ chuyên môn và nhóm xây dựng phải phối hợp với làm việc với bên chuyên môn và từ đó căn cứ vào số giờ tín chỉ cũng như điều kiện tiên quyết của môn học để xây dựng theo trình độ phù hợp với yêu cầu CDR của chương trình. Đề cương chi tiết môn học có vai trò rất quan trọng trong việc nghiên cứu, xây dựng tài liệu giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

### 2.3. Tìm hiểu về mức cần thiết xây dựng tài liệu tiếng Anh chuyên ngành du lịch cho sinh viên theo chuẩn đầu ra của trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Để tìm hiểu và đánh giá thực trạng về nghiên cứu, xây dựng tài liệu giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành trường ĐHSP Nghệ thuật TW, nhóm nghiên cứu đã khảo sát trực tuyến 14 CBQL và 44 SV chuyên ngành du lịch SV năm thứ nhất và năm thứ 2

Biểu đồ 1.2. Kết quả đánh giá của GV và của SV về mức cần thiết xây dựng tài liệu tiếng Anh chuyên ngành du lịch theo chuẩn đầu ra



Nhìn vào bảng kết quả trên cho thấy luồng ý kiến của GV đánh giá mức độ rất quan trọng là 57,1%, mức quan trọng đạt 42,9% và kết quả đánh giá xây dựng tài liệu chuẩn đầu ra cho chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP nghệ thuật TW mức đánh giá rất cần thiết đạt 66,7%, mức cần thiết là 33,3%. Tuy nhiên, luồng ý kiến của sinh viên mức rất cần thiết đạt 43,2% và mức cần thiết đạt 56,8%. Như vậy, mức đánh giá của GV và SV đều đánh giá ở hai mức độ cần thiết và rất cần thiết.

Điều này cho thấy rõ môn tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên đang theo đuổi chuyên ngành du lịch đóng một vai trò rất quan trọng không thể thiếu trong chương trình môn học.

### 2.4. Đánh giá vai trò môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Biểu đồ 1.3. Kết quả đánh giá của GV và của SV về vai trò môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW



Kết quả trên cho thấy hai luồng ý kiến của GV và SV về vai trò môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW có mức độ đánh giá tương đương nhau ở hai mức quan trọng và rất quan trọng cụ thể; Ý kiến đánh giá của GV mức rất quan trọng đạt 57,1%, mức quan trọng 42,9%; Ý kiến đánh giá của SV đạt 56,8% mức rất quan trọng, 43,2% mức quan trọng.

Như vậy, Điều này khẳng định môn TACN du lịch có vai trò rất quan trọng cho sinh viên theo đuổi ngành du lịch tại trường ĐHSP Nghệ thuật TW

### 2.5. Đánh giá mục đích học môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Biểu đồ 1.4. Kết quả đánh giá của GV và của SV về mục đích học môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW



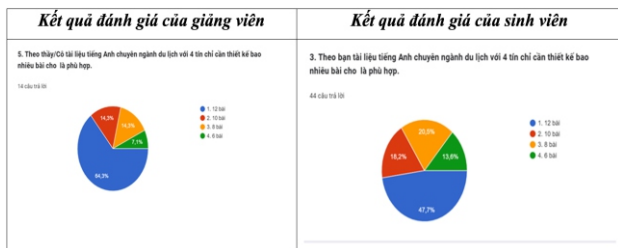
Kết quả trên cho thấy hai luồng ý kiến của GV và SV về mục đích học môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW có mức độ đánh giá khác nhau. Lý giải cho mức độ đánh giá khác nhau do xuất phát từ vị trí, vai trò và mục đích khác nhau nên mức độ đánh giá hoàn toàn khác nhau. Cụ thể; Luồng ý kiến đánh giá của GV về mục đích học môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch là có khả năng giao tiếp tốt hơn đạt cao nhất 57,1%, mục đích tìm kiếm việc làm dễ hơn hoặc tốt hơn đạt 28,6%; đọc hiểu tốt các tài liệu chuyên ngành đạt 7,1%; Luồng ý kiến đánh giá của SV có mức đánh giá 61,4% mục đích học môn TACN du lịch là có nhiều cơ hội hơn thăng tiến hơn trong công việc sau này, 20,5% có khả năng giáo tiếp tốt hơn và 11,4% là cho rằng mục đích tìm được việc dễ hơn hoặc tốt hơn

## EDUCATION

Như vậy, từ kết quả trên cho thấy kết quả đánh giá của GV và của SV về mục đích học môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch đều do nhu cầu và mục tiêu của người học sao cho đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

### 2.6. Đánh giá thời lượng xây dựng tài liệu môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Biểu đồ 1.5. Kết quả đánh giá của GV và của SV về thời lượng xây dựng tài liệu môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch



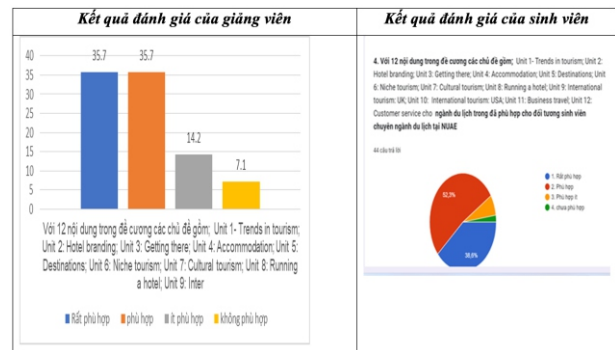
Để tìm hiểu và nghiên cứu nhóm đề tài đã áp dụng tìm hiểu nhóm GV xây dựng đề cương môn học TACN du lịch với 12 nội dung đề xuất trong đề cương các chủ đề cho ngành du lịch trong đã phù hợp cho đối tượng sinh viên chuyên ngành du lịch tại NUAE mức đánh giá 38,6% cho rằng rất phù hợp và 52,3% phù hợp. giá 64,3% cho rằng cần thiết kế xây dựng 12 bài, 14,3% mức đánh giá xây dựng 10 bài, 10 bài và 7,1% đánh giá chọn 6 bài là phù hợp. Điều này khẳng định với các chủ đề trong đề cương xây dựng hoàn toàn chọn lựa để nhóm tác giả xây dựng.

Kết quả trên cho thấy hai luồng ý kiến của GV và SV về thời lượng xây dựng tài liệu môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW cho thấy sự có sự đánh giá khác nhau cụ thể; Luồng ý kiến của GV cho rằng với thời lượng 4 tín chỉ cần xây dựng tài liệu môn TACN du lịch là 12 bài chiếm 64,3%, mức từ 8, 10 bài chiếm 11,3% và 6 là 7,1%. Trong khi đó luồng ý kiến của SV là 12 bài chiếm 47,7%, 8 bài chiếm 20,5%, 10 bài chiếm 18% và 6 bài chiếm 13,6%.

Như vậy, sự đánh giá khác nhau giữa GV và SV hoàn toàn phù hợp với cách đánh giá của nhóm nghiên cứu về thời lượng và số bài chia theo tuần và minh chứng này càng khẳng định việc xây dựng đề cương chi tiết với số bài hiện nay đề xuất để xây dựng tài liệu hoàn toàn phù hợp với thời lượng nội dung trong việc xây dựng môn TACN du lịch

### 2.7. Đánh giá các tiêu đề nội dung thực hiện xây dựng tài liệu môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW

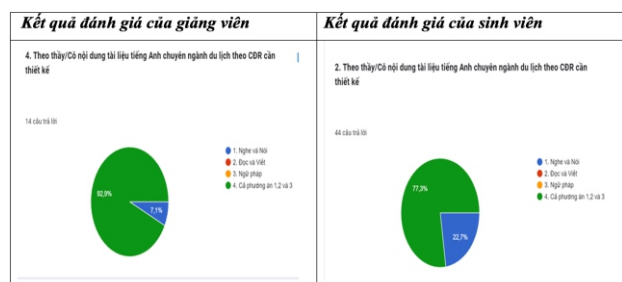
Biểu đồ 1.6. Kết quả đánh giá của GV và của SV về nội dung xây dựng tài liệu môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch



Kết quả ý kiến của GV đánh giá 12 nội dung trong đề cương các chủ đề gồm; Unit 1: Trends in tourism; Unit 2: Hotel branding; Unit 3: Getting there; Unit 4: Accommodation; Unit 5: Destinations; Unit 6: Niche tourism; Unit 7: Cultural tourism; Unit 8: Running a hotel; Unit 9: International tourism: UK; Unit 10: International tourism: USA; Unit 11: Business travel; Unit 12: Customer service cho ngành du lịch mức đánh giá mức rất phù hợp và phù hợp đều đạt 35,7% và có 14,2% GV đánh giá với 12 nội đề xuất trong đề cương ít phù hợp và 7,1% mức đánh giá không phù hợp. Ý kiến của SV 38,6% rất phù hợp, 52,3% phù hợp 6,8% ít phù hợp và 2,3% là ko phù hợp. Tuy nhiên, để làm rõ vấn đề trên nhóm nghiên cứu phỏng vấn sâu 4 GV chi tiết từng nội dung chủ đề đều cho rằng nếu đề xuất 12 nội dung cho 4 tín chỉ cần cũng hợp lý nhưng nếu đề 10 nội dung sẽ có hai nội dung ôn tập và kiểm tra sẽ phù hợp hơn. Trong quá trình xây dựng tài liệu nhóm nghiên cứu sẽ cân đối phương án cho gợi ý và đề xuất trên

### 2.8. Đánh giá các kỹ năng xây dựng nội dung tài liệu môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch cho sinh viên theo chuẩn đầu ra ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Biểu đồ 1.7. Kết quả đánh giá của GV và của SV về các kỹ năng xây dựng nội dung tài liệu môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch theo chuẩn đầu ra



Kết quả ý kiến của GV về nội dung xây dựng tài liệu môn tiếng Anh chuyên ngành du lịch cho sinh viên theo chuẩn đầu ra cần thiết kế 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và ngữ pháp ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW đạt 92,9% và 7,1% cho rằng nội dung tài liệu thiết kế cần kỹ năng nghe và nói. Còn từ ý kiến kết quả của SV cần thiết kế 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và

## EDUCATION

ngữ pháp là 77,3% và nghe nói là 22,7%. So sánh từ hai luồng ý kiến của GV và SV đều hai mức trả lời mặc dù mức đánh giá của GV cao hơn so với SV điều này càng khẳng định GV hiểu được yêu cầu chuẩn đầu ra môn học TA cho 4 kỹ năng và kiến thức. Hơn nữa GV cũng nắm được tình hình Đề án ngoại ngữ.

Như vậy, thực hiện theo tình hình thực tế nhóm nghiên cứu xây dựng việc nghiên cứu xây dựng nội dung tài liệu TACN du lịch cho sinh viên theo chuẩn đầu ra sẽ phải xây dựng 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) và kiến thức ngữ pháp để đạt chuẩn đầu ra chương trình môn học.

### 2.9. Đánh giá việc xây dựng tài liệu tiếng Anh chuyên ngành du lịch theo chuẩn đầu ra thuộc bậc mấy khung năng lực của Việt Nam ở trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Biểu đồ 1.8. Kết quả đánh giá của GV và của SV về xây dựng tài liệu tiếng Anh chuyên ngành du lịch theo chuẩn đầu ra thuộc bậc mấy khung năng lực của Việt Nam



Kết quả ý kiến của GV đánh giá về xây dựng tài liệu TACN du lịch theo chuẩn đầu ra, 64,3% cho rằng cần xây dựng tài liệu trình độ đạt 3/6 và 21,4% đánh giá không theo bậc nào và 14,3% đạt mức 1/6 thuộc khung năng lực của Việt Nam. Ý kiến của SV đạt 54,5% chọn bậc 3/6, 27,3% đạt bậc 2/6 và 11,4% đạt bậc 1/6. So sánh hai luồng ý kiến đánh giá của GV và SV cho thấy; ý kiến SV hầu hết các em nắm được yêu cầu môn học, yêu cầu chuẩn đầu ra môn học, yêu cầu khung năng lực tiếng Anh của Việt Nam. Tuy nhiên, từ phía luồng ý kiến của GV đang có mức đánh giá 21,4% cho rằng việc xây dựng tài liệu TACN không theo bậc nào. Đề lý giải theo sự quan sát của nhóm nghiên cứu cho rằng có hai khía cạnh từ phía GV; Thứ nhất, đối tượng GV chưa nắm được thông tư 01/1400 của thủ tướng chính phủ về Đề án ngoại ngữ, Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT Quy chế đào tạo trình độ đại học (xây dựng theo đơn vị tín chỉ, cấu trúc từ các môn học hoặc học phần...). Yêu cầu môn học. Hơn nữa, không nắm được tình hình hoạt động cho môn học tiếng Anh cần điều kiện tiên quyết đối với môn học (điều kiện tiên quyết môn qua môn tiếng Anh 1 môn kế tiếp được học là tiếng Anh 2) Để học môn TACN điều kiện tiên quyết phải hoàn thành chương trình môn tiếng Anh 2. Chương trình tiếng Anh 2 của Nhà trường trình độ tương đương bậc 2/6 theo khung

năng lực ở Việt Nam. Thứ hai, đối tượng GV hoàn toàn không tự nguyện hợp tác giúp nhóm nghiên cứu nên trả lời các nội dung không suy nghĩ. Tuy nhiên, đối tượng GV ở nhóm đối tượng thứ nhất hay thứ hai đều không ảnh hưởng gì đến kết quả nghiên cứu.

### 3. Kết Luận

Qua đánh giá đề cương chi tiết, mục tiêu, nội dung, thời lượng, nội dung xây dựng tài liệu TACN nhóm tác giả dựa vào tình hình thực tế của Nhà trường các kết quả khảo sát phân tích trên, từ quan sát thực tiễn, tình hình hiện nay của Nhà trường và kế hoạch lộ trình môn tiếng Anh hướng tới năm 2025 đạt CĐR bậc 3 của Nhà trường, nhóm nghiên cứu xây dựng tài liệu TACN du lịch với 4 tín chỉ cần thiết kế xây dựng 12 nội dung bài cho sinh viên theo chuẩn đầu ra với 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và kiến thức ngữ pháp để đạt chuẩn đầu chương trình môn học và đạt trình độ năng lực bậc 3 môn học TACN du lịch tại trường ĐHSP nghệ thuật TW.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học ngày 13 tháng 08 năm 2021
2. Công văn số 808/KH-BGDĐT, về kế hoạch triển khai Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 trong các cơ sở giáo dục đại học giai đoạn 2012-2020, ngày 16 tháng 8 năm 2012